

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST

Ngày: 20/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sơn Mút.

Ông Lương Phi Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long và Hội trường Ủy ban nhân dân phường Thành Phước, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai (theo hình thức trực tuyến và trực tiếp) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh năm 1978; Nơi thường trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L1; Anh chị em ruột có tất cả 06 người; Vợ con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bình Minh, Vĩnh Long từ ngày 28/01/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Võ Văn L, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Võ Văn Q**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

2. **Võ Văn T**, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

3. **Võ Thị Kim P**, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Hẻm 210/6/37, N, phường M, quận S, thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Thị L1**, sinh năm 1947; Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Tổ 08, Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/7/2023, Võ Văn H sau khi nhậu say nằm ngủ trong phòng tại nhà ở tổ 06, Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long, lúc này Võ Văn L là em ruột của H cũng đi nhậu về đến nhà, L đi ra phía sau nhà bếp để ăn cơm thì gặp bà Nguyễn Thị L1 (mẹ ruột của L và H) đang nằm võng, xem ti vi, bà L1 nói với L “*làm nhẹ nhẹ để lượm cụp thăng H ngủ không được nó cụp mây đó*” thì L trả lời với bà L1 “*kệ ông chú, tôi có làm gì đâu*”. H nằm trong phòng nghe L nói vậy nên đi ra hỏi L “*mày nói cái gì*” thì L trả lời “*tôi có nói gì đâu*” rồi H và L cự cãi qua lại với nhau, H mới nói “*tao lấy xăng đốt chết mẹ mày bây giờ*”. Sau đó, H đi ra phía sau nhà bếp lấy 01 vỏ chai nhựa (loại chai nước mắm hiệu Nam Ngư bên trong không có nước) rồi đi lại chiếc xe mô tô biển số 50E -3186 của H đang đậu ở phía sau nhà rút chiết xăng cho vào chai nhựa, được khoảng 90ml xăng.

Lúc này, L đã đi ra ở phía trước sân nhà chỗ gốc cây trứng cá định nằm võng, thì H từ phía sau cầm theo chai nhựa bên trong có chứa đựng xăng và cái hột quẹt gas đến chỗ L. H và L tiếp tục cự cãi nhau, lúc này H đã lấy chai nhựa bên trong có chứa xăng tạt hết phần xăng bên trong chai lên ngực của L (trong tư thế hai người đứng đối diện) rồi H bật hột quẹt 03, 04 lần thì lửa cháy, H châm lửa vào người của L làm bốc cháy quần áo của L, L bị nóng nên bỏ chạy, vừa chạy vừa la “*cứu tôi, cứu tôi*”, thì có anh Nguyễn Văn C đang đứng xem

đánh bị da ngang cửa nhà L nhìn thấy người L bị cháy nên dùng xô nước gần đó tạt lên người L dập lửa, sau đó L được anh Võ Văn Q đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ. Sau khi sự việc xảy ra, bà L nhờ người dân xung quanh gọi điện thoại báo Công an xã Mỹ Hoà đến lập biên bản vụ việc.

Theo bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 229/KLTTCT-TTPY, ngày 25/10/2023 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại cho Võ Văn L là 34% (Bút lục: 36-37).

Ngày 19/01/2024, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra cho Võ Văn H diễn lại hành vi tạt 90ml xăng lên chiếc áo thun, quần vải đen tương tự như lúc tạt xăng đốt Võ Văn L để đánh giá khả năng nguy hại đến tính mạng Võ Văn L, đồng thời làm cơ sở giám định bổ sung về tổn thương cơ thể của Võ Văn L. Căn cứ Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số: 33/KLTTCT, ngày 05/02/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- + Theo mô tả của thực nghiệm với số xăng và vị trí cháy bỏng không thể làm nạn nhân tử vong tại chỗ.

- + Vết bỏng trên cơ thể nạn nhân nếu không cứu chữa và điều trị đúng cách kịp thời có thể nguy hiểm tính mạng (Bút lục 38-39).

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSBM ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh truy tố bị cáo Võ Văn H để xét xử về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Bị cáo H khai nhận, ngày 26/7/2023 do có rượu trong người nên giữa bị cáo và bị hại có xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau nên bị cáo đã lấy 01 vỏ chai nhựa rút chiết xăng khoảng 90ml xăng tìm bị hại và tạt hết phần xăng bên trong chai lên ngực của bị hại làm bị hại bị cháy và bỏ chạy. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Võ Văn L trình bày: Giữa bị hại và bị cáo không mâu thuẫn với nhau từ trước, việc bị cáo gây thương tích là do mâu thuẫn trong lời ăn tiếng nói giữa các thành viên trong gia đình, do lúc đó cả hai có rượu trong người nên không kiềm chế được cảm xúc, bị cáo đã dùng xăng đốt làm bỏng bị hại, hiện tại bị hại sức khỏe đã ổn định, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo H để bị cáo sớm trở về phụng dưỡng mẹ già.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Văn Q trình bày: Q là người trực tiếp đưa bị hại L đi cấp cứu và nuôi bệnh, đối với số tiền thuốc điều trị và trả viện phí 4.370.000đồng là của chị ruột tên Võ Thị Kim P. Từ giai đoạn điều tra đến nay, Q không khai số tiền 4.370.000đồng là của Võ Thị Kim P do nghĩ là người thân trong gia đình ai cũng có nghĩa vụ lo cho L, không cần ị cáo H trả lại tiền. Đối với số tiền 4.370.000đồng và ngày công lao động chăm sóc cho bị hại, Q không yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Văn T trình bày: T và Q thay nhau chăm sóc cho L, tiền thuốc điều trị và trả viện phí 4.370.000đồng là của chị ruột tên Võ Thị Kim P đưa cho Q để lo cho L trước đây không khai là tiền của bà P do nghĩ là người thân trong gia đình. Đối với số tiền 4.370.000đồng và ngày công lao động chăm sóc cho bị hại, T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Thị Kim P trình bày: Số tiền 4.370.000đồng là của bà P gửi về cho Q để trả tiền thuốc điều trị và viện phí cho L. Bà P không yêu cầu Bị cáo H trả lại số tiền 4.370.000đồng, yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên xử bị cáo Võ Văn H tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn H từ **05 (Năm) năm đến 06 (Sáu) năm tù**; Áp dụng Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét; Đối với anh Võ Văn T và anh Võ Văn Q nuôi bệnh anh Võ Văn L trong những ngày nằm viện nhưng không có yêu cầu bị cáo H phải trả tiền công trong những ngày nuôi bệnh H và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét; Đối với Võ Thị Kim P chi số tiền 4.370.000đồng trả tiền thuốc và viện phí cho bị hại không yêu cầu bị cáo trả lại nên không đặt ra xem xét.

Ngoài ra, Bị cáo H còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói cuối cùng của bị cáo H: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người làm chứng Nguyễn Thị L1 có đơn xin được xét xử vắng mặt; Người làm chứng Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy trong quá trình điều tra, Nguyễn Thị L1 và Nguyễn Văn C đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt người làm chứng Nguyễn Thị L1 và Nguyễn Văn C.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Văn T và Võ Văn Q khai rằng số tiền 4.370.000đồng dùng để trả tiền thuốc và tiền viện phí cho Võ Văn L là của chị ruột Võ Thị Kim P, tại giai đoạn điều tra đến nay các đương sự không khai ra do nghĩ là người thân trong gia đình ai cũng có nghĩa vụ lo cho L. Xét từ giai đoạn điều tra đến phiên tòa sơ thẩm, Võ Văn T và Võ Văn Q không khai số tiền 4.370.000đồng là của Võ Thị Kim P nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành lấy lời khai bà P và đưa bà P tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà P có mặt và không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 4.370.000đồng chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử đưa bà Võ Thị Kim P, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Hẻm 210/6/37, Nguyễn Văn Luông, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm với tư cách Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không làm thay đổi nội dung vụ án và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và các đương sự trong vụ án.

[2] Xét lời khai của bị cáo Võ Văn H tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với thông báo về việc tiếp nhận tin báo về tội phạm, biên bản khám nghiệm hiện trường và báo cáo khám nghiệm hiện trường, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ

để xác định vào ngày 26/7/2023 do có rượu trong người giữa bị cáo và bị hại xảy ra mâu thuẫn cự cãi nên bị cáo đã lấy 01 vỏ chai nhựa rút chiết xăng khoảng 90ml xăng tìm bị hại và tạt hết phần xăng bên trong chai là hóa chất nguy hiểm lên ngực của bị hại rồi dùng hột quẹt gas bật lửa đốt làm cháy, bỏng người bị hại, theo kết luận giám định thương tích của Võ Văn L là 34%. Do đó hành vi của bị cáo Võ Văn H đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, khỏe mạnh, nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân. Mặc dù, giữa bị cáo và bị hại là anh em ruột, không có mâu thuẫn với nhau từ trước, chỉ vì mâu thuẫn qua lời ăn, tiếng nói mà bị cáo đã dùng sử dụng xăng để đốt làm bỏng người bị hại điều này thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo nên cần áp dụng các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về các vấn đề khác:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai nhựa; 01 bật lửa màu đỏ; 01 áo thun màu đỏ bị cháy, 01 quần vải màu đen bị cháy, 01 quần thu màu đỏ, sọc trắng.

Do bị cáo chỉ rút chiết xăng nên chiếc xe của bị cáo không liên quan đến vụ án, trả lại cho bị cáo Võ Văn H 01 xe mô tô hiệu Hondo econo –Power màu đỏ biển số 50E -3186 (đã qua sử dụng).

[3.3] Về các vấn đề khác: Đối với anh Võ Văn T và anh Võ Văn Q nuôi bệnh anh Võ Văn L trong những ngày nằm viện nhưng không có yêu cầu Bị

cáo H phải trả tiền công trong những ngày nuôi bệnh Liêm và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với Võ Thị Kim P không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền thuốc điều trị và tiền viện phí là 4.370.000đồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 và các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H 05 (Năm) **năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày **28 tháng 01 năm 2024**, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về các vấn đề khác:

2.1. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

2.2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) vỏ chai nhựa; 01 (Một) bật lửa màu đỏ; 01 (Một) áo thun màu đỏ bị cháy, 01 (Một) quần vải màu đen bị cháy, 01 (Một) quần thu màu đỏ sọc trắng.

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn H 01 xe mô tô hiệu Hondo econo –Power màu đỏ biển số 50E -3186 (đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng tài sản ngày 16/5/2024).

2.3. Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Võ Văn T và anh Võ Văn Q nuôi bệnh anh Võ Văn L trong những ngày nằm viện nhưng không có yêu cầu Bị cáo H phải trả tiền công trong những ngày nuôi bệnh Liêm và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

- Đối với Võ Thị Kim P không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền thuốc điều trị và tiền viện phí là 4.370.000đồng nên không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Võ Văn H, bị hại Võ Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Văn T, Võ Văn Q, Võ Thị Kim P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 02;
- Chi cục thi hành án DS thị xã Bình Minh: 02;
- Công an TX Bình Minh: 01;
- Trại giam: 01;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Bị cáo, bị hại: 05;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thúy Quỳnh